

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 171/2024/HSST

Ngày 27/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Vinh.

Ông Phạm Ngọc Thiệp.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà:** Bà Bạc Thị Thoan - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2024/TLST-HS ngày 14/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2024/QĐXXST-HS ngày 15/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn A; Tên gọi khác: Lò Văn H; Sinh năm: 1983 tại xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Y (đã chết) và bà: Lò Thị X, sinh năm: 1945; Bị cáo có vợ: Lò Thị U, sinh năm: 1986 (đã ly hôn) và 02 con lớn 20 tuổi nhỏ 18 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 đến ngày 04/01/2024 được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Lò Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989 tại xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn T, sinh năm 1960 và bà: Lò Thị T, sinh năm: 1962; Bị cáo có vợ: Hoàng Thị Q, sinh năm: 1989 và 02 con lớn 9 tuổi nhỏ 5 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giữ, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023 cho đến nay, có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Hoàng Thị Q; Sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, có mặt.

* **Người làm chứng:** Anh Lèo Văn D; Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Bản T, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 26/12/2023, Tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn A có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và Lò Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Lò Văn A tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu. Vật chứng thu giữ gồm:

- Hai gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (*Theo É khai nhận là Heroine*).

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.460.000 đồng (*É khai nhận là tiền có được do bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện mà có*).

- Một bật lửa vỏ bằng nhựa màu đỏ + 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy tạm giữ thu tại nhà Lò Văn A (*theo Dấu khai nhận là dùng sử dụng đốt hút ma túy*).

- Một con dao lam tạm giữ thu trên sàn nhà của Lò Văn A (*Theo É khai nhận là dùng để chia nhỏ ma túy ra để bán*).

- Hai mảnh nilon màu hồng thu giữ trên sàn nhà của Lò Văn A (*Theo É khai nhận là dùng để gói ma túy bán*).

- Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo vỏ màu vàng đã qua sử dụng cũ, tạm giữ của Lò Văn A.

- Một căn cước công dân số 014083007715 mang tên Lò Văn A, thu giữ của Lò Văn A.

Tiến hành điều tra về nguồn gốc số ma túy thu giữ thì Lò Văn A khai nhận đã mua ma túy của Lò Văn T. Mở rộng điều tra vụ án đến 14 giờ 15 phút ngày 29/12/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra (PC 04) Công an tỉnh Sơn La đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở, đồ vật và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét đã thu giữ các vật chứng sau:

- Một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, vỏ màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, cũ tạm giữ của Lò Văn T.

- Một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn trắng, biển số đăng ký: 26E1- 068.20 xe qua sử dụng cũ tạm giữ của Lò Văn T.

Tiến hành điều tra về nguồn gốc số ma túy đã bán cho Lò Văn A thì Lò Văn T thừa nhận mua của Giàng A Sùng, sinh năm: 1982, trú tại: Bản Phát Nam, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Mở rộng điều tra vụ án đến 21 giờ 30 phút ngày 29/12/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra (PC 04) Công an tỉnh Sơn La đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật của Giàng A Sùng. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, tại Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ chất bột cục màu trắng nghi là Heroine có trong 02 gói nilon màu hồng tạm giữ của Lò Văn A. Cân toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine có trong gói nilon màu hồng thứ nhất xác định được khối

lượng 2,03gam, trích rút 0,10 gam làm mẫu gửi giám định, đánh ký hiệu E1, còn lại 1,93 gam chất bột cục màu trắng đánh ký hiệu L nhập kho vật chứng. Cân tịnh toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine có trong gói nilon màu hồng thứ hai xác định được khối lượng 0,11 gam, trích rút toàn bộ 0,11 gam chất bột màu trắng đánh ký hiệu là E2 làm mẫu gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 151 /KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu E1, E2 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là E1 = 0,10 gam; E2 = 0,11gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,14 gam; loại Heroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngày 26/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 140/QĐ ngày 26/12/2023 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số tiền: 1.460.000 đồng thu giữ của Lò Văn A.

Tại Kết luận giám định số: 313/ KL- KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền 1.460.000 VNĐ gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ số tiền gửi giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu Lò Văn T và Lò Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng giữa tháng 12 năm 2023, Lò Văn T lên nhà anh rể họ của T là Lò Văn Hùng, sinh năm: 1985, trú tại: Bản B, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La chơi thì gặp Lò Văn A. Tại đây, É trao đổi và hỏi mua Heroine của T với số tiền là 20.000.000 đồng và hẹn T vào 18 giờ ngày hôm sau T mang Heroine đến gốc cây si cách nhà É khoảng 01km để trao đổi, mua bán ma túy, T đồng ý. Sau đó, É chỉ địa điểm giao dịch ma túy cho T rồi cả hai đi về. T về nhà tại bản S, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì T dùng điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO gọi điện thoại và hỏi mua được một gói Heroine gói bằng nilon màu đen của Giàng A Sùng, sinh năm: 1982, trú tại: Bản Phát Nam, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La với số tiền là 5.000.000 đồng, Sùng đồng ý, bảo sẽ mang ma túy ra đường cách nhà Sùng khoảng 100 mét đợi T đến lấy. Sau đó, T điều khiển xe máy đi từ nhà sang bản Phát Nam, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn thì gặp Sùng cách nhà Sùng khoảng 100 mét, T đưa số tiền 5.000.000 đồng cho Sùng để mua ma túy, Sùng nhận tiền T đưa rồi chỉ điểm cho T tự đến lấy gói Heroine gói bằng nilon màu đen giấu dưới hòn đá cách chỗ T và Sùng đứng khoảng 10 mét. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói Heroine bên tay trái rồi điều khiển xe máy mang gói Heroine về trích lấy một ít để sử dụng tại đồi nương thuộc bản C, huyện Mai Sơn, số ma túy còn lại T cất giấu vào một bụi cây ven đường cách nhà T khoảng 50 mét. Đến khoảng 17 giờ ngày hôm sau T lấy gói Heroine cho vào một balo vải màu đen rồi điều khiển xe máy đi lên gốc cây si thuộc bản B, xã B, huyện Thuận Châu để bán ma túy cho É. Đến nơi T đứng đợi khoảng 15 phút thì thấy É đi bộ đến, gặp nhau É đưa cho T một bọc tiền và nói là 20.000.000 đồng, T không kiểm đếm lại rồi T cầm số tiền É đưa rồi đưa lại cho É gói ma túy. É nhận

gói ma túy và hẹn T vào khoảng 11 giờ cách 05 ngày sau sẽ tiếp tục mang ma túy đến điểm hẹn cũ là gốc cây si thuộc bản B, xã B, huyện Thuận Châu để bán cho É với số tiền là 20.000.000 đồng, T đồng ý rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ bốn ngày sau đó (*Tính từ ngày bán ma túy cho É*) thì T tiếp tục gọi điện thoại đặt mua Heroine của Sùng với số tiền là 10.000.000 đồng, Sùng đồng ý. Cũng như lần trước T điều khiển xe máy đến gặp đưa tiền cho Sùng cách nhà Sùng khoảng 50 mét rồi Sùng chỉ điểm chỗ giấu gói Heroine gói bằng nylon màu đen ở dưới hòn đá cách chỗ T và Sùng gặp nhau khoảng 10 mét để T tự lấy. T cầm gói Heroine bên tay trái rồi điều khiển xe máy mang gói Heroine về san trích ra một ít để sử dụng tại đồi nương bản S, xã C, huyện Mai Sơn, số Heroine còn lại T gói lại bằng nylon màu đen cũ và mang đi giấu ở bụi cây ven đường gần nhà T. Khoảng 11 giờ trưa ngày hôm sau (*05 ngày sau ngày đầu bán Heroine cho É*) tức vào ngày 18/12/2023 T lấy gói Heroine gói bằng nylon màu đen cho vào balo vải màu đen rồi điều khiển xe máy lên gốc cây si thuộc bản B, xã B, huyện Thuận Châu để bán lại cho É với số tiền là 20.000.000 đồng. Đến nơi T đứng đợi khoảng 15 phút thì thấy É đi bộ đến, gặp nhau É đưa cho T một bọc tiền và nói là 20.000.000 đồng, T cầm số tiền É đưa rồi đưa lại cho É gói ma túy.

Sau khi mua được Heroine, É mang về nhà chia làm nhiều gói nhỏ gói bằng nylon màu hồng vừa để sử dụng và bán cho những người nghiện trên địa bàn (*É không nhớ số lượng đã bán cho bao nhiêu người và không biết tên tuổi, địa chỉ người đến mua ma túy*). Khoảng 14 giờ ngày 23/12/2023 khi É đang ở nhà thì có Lèo Văn D, sinh năm: 1986, trú tại: Bản Tra, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến nhà É và mua được của É một gói Heroine với số tiền là 50.000 đồng, sau khi mua được ma túy Dâu thấy trên sàn nhà của É có mảnh giấy bạc, bật lửa ga nên đã tự lấy làm công cụ để sử dụng ma túy ngay tại nhà É bằng hình thức đốt hít, lúc đó É nhìn thấy Dâu sử dụng ma túy tại nhà của mình nhưng É đã để mặc cho Dâu sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong thì Dâu đi về nhà. Đến khoảng 14 giờ ngày 26/12/2023 khi É đang ở nhà thì Lèo Văn D tiếp tục đến nhà É và hỏi mua được của É một gói Heroine với số tiền là 60.000 đồng, sau khi mua được ma túy của É thì Dâu thấy trên sàn nhà của É có một mảnh giấy bạc, một bật lửa ga nên đã tự lấy làm công cụ để sử dụng ma túy ngay tại nhà É bằng hình thức đốt hít, lúc đó É nhìn thấy Dâu sử dụng ma túy tại nhà của mình nhưng É vẫn để mặc cho Dâu sử dụng, sau khi Dâu sử dụng hết số ma túy đã mua của É xong thì bị Tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lò Văn A. Sau đó Lò Văn A cùng vật chứng đã được dẫn giải về Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La xử lý theo quy định của pháp luật.

Mở rộng điều tra vụ án đến 14 giờ 15 phút ngày 29/12/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật và người Lò Văn T, về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, quá trình khám xét đã thu giữ các vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKS-HS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu truy tố Lò Văn A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; Truy tố Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Lò Văn A, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh, điểm, điều, khoản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn A 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn A 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả 02 tội là 14 năm đến 15 năm tù. Khấu trừ thời gian 9 ngày bị cáo đã bị tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đồ bên trong có: Chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine ký hiệu L1 =1,93 gam.

+ 02 mảnh nilon màu hồng.

+ Một bát lửa màu đỏ.

+ Một con dao lam.

- Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.460.000 đồng thu giữ của Lò Văn A.

+ Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 40.000.000 đồng là tiền bị cáo Lò Văn T do phạm tội mà có bị cáo đã tiêu xài hết.

+ Một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, vỏ màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, cũ tạm giữ của Lò Văn T.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn A:

+ Một căn cước công dân số 014083007715 mang tên Lò Văn A, thu giữ của Lò Văn A.

+ Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo vỏ màu vàng đã qua sử dụng cũ, tạm giữ của Lò Văn A.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho chị Hoàng Thị Q: Một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn trắng, biển số đăng ký: 26E1- 068.20 xe qua sử dụng cũ tạm giữ của Lò Văn T.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn A.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn A, Lò Văn T: Điều nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo Lò Văn A, Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung. Bị cáo Lò Văn A xin miễn án phí.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Q: Đối với một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn trắng, biển số đăng ký: 26E1- 068.20 xe qua sử dụng cũ tạm giữ của Lò Văn T. Đây là tài sản của tôi, tôi không biết bị cáo Lò Văn T lấy xe của tôi làm phương tiện phạm tội, xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ của tôi, tôi đã có đơn xin lại xe, ngày 10/4/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại chiếc xe máy này cho tôi. Tôi không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T, Lò Văn A nhận thấy:

Vào ngày 23/12/2023 tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu, Lò Văn A đã có hành vi bán trái phép một lượng chất ma túy, loại Heroine với giá 50.000 đồng cho Lò Văn D. Vào ngày 26/12/2023 tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu, Lò Văn A tiếp tục có hành vi bán trái phép một lượng chất ma túy loại Heroine với giá 60.000 đồng cho Lò Văn D. Ngoài ra ngày 26/12/2023 tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu, Lò Văn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,14 gam chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Vào ngày 23/12/2023 tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu, Lò Văn A ngay sau khi bán Heroine cho Lò Văn D còn có hành vi đồng ý cho mượn địa điểm để Lò Văn D sử dụng Heroine ngay tại nhà của mình thuộc quyền quản lý của Lò Văn A. Vào ngày 26/12/2023 tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu, Lò Văn A ngay sau khi bán Heroine cho Lò Văn D còn có hành vi đồng ý cho mượn địa điểm để Lò Văn D sử dụng Heroine ngay tại nhà của mình thuộc quyền quản lý của Lò Văn A.

Vào khoảng giữa tháng 12 năm 2023 tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu, Lò Văn T đã có hành vi bán trái phép một lượng chất ma túy loại Heroine với giá 20.000.000 đồng cho Lò Văn A. Vào ngày 18/12/2023 tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu, Lò Văn T tiếp tục có hành vi bán trái phép một lượng chất ma túy loại Heroine với giá 20.000.000 đồng cho Lò Văn A.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với:

Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật, thư tín; Biên bản khám xét; Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; Biên bản đối chất, nhận dạng; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản Bc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 2,14 gam ma túy loại Heroine, bán trái phép chất ma túy hai lần cho Lò Văn D của Lò Văn A nhằm mục đích bán lại kiếm lời đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy có tình tiết định khung hình phạt “ *Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự . Hành vi đồng ý cho mượn địa điểm để Lò Văn D sử dụng ma túy 02 lần tại nhà thuộc quyền quản lý của Lò Văn A đã cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, có tình tiết định khung hình phạt “ *Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Lò Văn T bán trái phép chất ma túy hai lần cho Lò Văn A nhằm mục đích bán lại kiếm lời đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, có tình tiết định khung hình phạt “ *Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Văn A tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm (Khai ra việc mua ma túy của Lò Văn T trong tội Mua bán trái phép chất ma túy) cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Lò Văn T có bố được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi và được tặng thưởng nhiều giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển kinh tế xã hội. Bị cáo Lò Văn A sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, thường xuyên ốm đau bệnh tật đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn A quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự.

Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo phạm tội độc lập, không cùng thực hiện một tội phạm do đó không có vai trò đồng phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có tài sản riêng, bị cáo Lò Văn A thuộc hộ nghèo không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Lò Văn T khai mua của Giàng A Sùng, sinh năm: 1982, trú tại: Bản Phát Nam, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La là người mà Lò Văn T khai đã 02 lần bán ma túy cho T vào tháng 12 năm 2023. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành triệu tập, lấy lời khai của Giàng A Sùng và tiến hành đối chất giữa Giàng A Sùng và Lò Văn T, nhưng Sùng không thừa nhận được bán ma túy cho T như lời khai của T. Ngoài lời khai của T ra không có chứng cứ nào khác nên việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Giàng A Sùng về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Đối với Lò Văn D, sinh năm 1986, trú tại: Bản Tra, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là người mua ma túy của Lò Văn A và sử dụng ma túy 02 lần tại nhà thuộc quyền quản lý của Lò Văn A vào các ngày 23/12/2023 và ngày 26/12/2023. Quá trình điều tra xác định được số ma túy mua được của Lò Văn A thì Lò Văn D đã sử dụng hết, không thu giữ lại được gì nên hành vi của Dâu không cấu thành tội phạm tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu không truy cứu trách nhiệm hình sự và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Đối với một số đối tượng nghiện ma túy là những người Lò Văn A khai đã mua ma túy của É vào tháng 12 năm 2023 nhưng do É cũng không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của những người nghiện ma túy này ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về vật chứng vụ án: Đối với chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine ký hiệu L= 1,93 gam; Hai vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh nilon màu hồng; Một bật lửa màu đỏ; Một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; Một con dao lam; Hai mảnh nilon màu hồng là vật Nhà nước cấm lưu hành, là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn trắng, biển số đăng ký: 26E1- 068.20 xe qua sử dụng cũ tạm giữ của Lò Văn T. Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của chị Hoàng Thị Q, việc T dùng xe của chị Q sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội thì chị Q không biết, xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ, chị Q có đơn xin lại xe nên ngày 10/4/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại chiếc

xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị Q là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 1.460.000 đồng là tiền bị cáo Lò Văn A do phạm tội mà có; Số tiền 40.000.000 đồng là tiền bị cáo Lò Văn T do phạm tội mà có bị cáo đã tiêu xài hết; Một điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màn hình cảm ứng, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, là tiền do phạm tội mà có do đó cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với một căn cước công dân số: 014083007715, mang tên Lò Văn A thu giữ của Lò Văn A; Một điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, vỏ màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn A; Đây là giấy tờ tùy thân và không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn A.

(Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[10] Về án phí: Bị cáo Lò Văn A là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn A.

Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn A 07 (Bảy) năm về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn A 07 (Bảy) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt bị cáo Lò Văn A phải chịu hình phạt chung cho cả 02 tội là 14 (Mười bốn) năm tù. Khấu trừ thời gian 9 (chín) ngày bị cáo đã bị tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong màu trắng của Công an tỉnh Sơn La gồm có: vật chứng ký hiệu L =1,93 gam ma túy Heroine + vỏ bì niêm phong ban đầu (Mô tả chi tiết theo khoản 1 biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

+ Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đồ bên trong có: Một bật lửa màu đỏ + Một giấy bạc đã đốt cháy + Một con dao lam + 02 mảnh nion màu hồng (Mô tả chi tiết theo khoản 2 biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

- Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn T.

+ Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.460.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo Lò Văn A do phạm tội mà có được đựng trong một hòm tôn màu trắng (Mô tả chi tiết theo khoản 6 biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

+ Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) là tiền bị cáo Lò Văn T do phạm tội mà có bị cáo đã tiêu xài hết.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn A:

+ Một căn cước công dân số: 014083007715 mang tên Lò Văn A.

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn A.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho chị Hoàng Thị Q: Một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn trắng, biển số đăng ký: 26E1- 068.20 xe qua sử dụng cũ tạm giữ của Lò Văn T (Theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 10/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và bà Hoàng Thị Q).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn A.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị Q được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Nhà tạm giữ, trại tạm giam;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

